TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/DS-ST
Ngày: 11-02-2022
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang

2. Bà Hồ Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 486/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2021/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính T

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Hồng L, sinh năm 1981 (Văn bản ủy quyền số 84/UQTA-VH.20 ngày 29/4/2020 của Công ty Tài chính T).

Địa chỉ: Số 47a, ấp 3, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 77/5 đường H, tổ 41, khu phố 3, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(ông Phan Hồng L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà Nguyễn Thị O vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2020 của Công ty Tài chính T và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phan Hồng L trình bày:

Ngày 13/12/2017, bà Nguyễn Thị O có ký Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20171218-003253 (số hiệu hồ sơ: 0821997) với Công ty Tài chính T (sau đây viết tắt là VPB FC) vay số tiền 31.650.000 đồng với lãi suất thỏa thuận là 3.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Nguyễn Thị O có trách nhiệm thanh toán số tiền 48.815.061 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.058.150 đồng, tháng cuối cùng trả 1.477.611 đồng; thanh toán vào ngày 12 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 12/01/2018.

Thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị O đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho VPB FC được 08 kỳ với tổng số tiền đã trả là 16.480.000 đồng. Kể từ ngày 12/9/2018 đến nay bà Nguyễn Thị O không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào cho VPB FC.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán, nên VPB FC khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị O thanh lý hợp đồng, trả một lần cho VPB FC toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 18/01/2021 là 32.335.061 đồng (trong đó nợ gốc: 23.816.321 đồng và nợ lãi: 8.518.740 đồng) ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực. Trường hợp bà O không tự nguyện thi hành án đúng hạn, bà O còn phải thanh toán cho VPB FC tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật trên nợ gốc tính từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến ngày thanh toán xong cho VPB FC.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị O: Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho bà Nguyễn Thị O thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà O không có mặt, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Bà O cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Hồng L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt

- Bị đơn bà Nguyễn Thị O đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa (lần 2) nhưng vắng mặt không lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền; xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ; trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho các đương sự đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa: Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định chung về phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự vì vắng mặt không lý do trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ;

- Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn VPB FC.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị O phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

VPB FC khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị O thanh toán tiền nợ phát sinh từ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại Quận 7, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Tại phiên tòa ngày 14/01/2022 và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Nguyễn Thị O vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa. Đồng thời căn cứ đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Hồng L. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của VPB FC về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị O thanh toán số tiền 32.335.061 đồng (trong đó nợ gốc 23.816.321 đồng, nợ lãi 8.518.740 đồng). Trả một lần, ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20171218-003253 phê duyệt ngày 18/12/2017 (số hiệu hồ sơ: 0821997) xác định bà Nguyễn Thị O có vay của VPB FC số tiền là 31.650.000 đồng (gồm khoản vay tiêu dùng: 30.000.000 đồng; phí bảo hiểm: 1.650.000 đồng) với lãi suất thỏa thuận là

3.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Nguyễn Thị O có trách nhiệm thanh toán số tiền 48.815.067 đồng (gồm cả gốc và lãi) trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng. Việc thỏa thuận giữa các bên về lãi suất là phù hợp quy định tại Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà O đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân. Theo lịch sử thanh toán thì tính đến ngày 14/8/2018, bà O đã thanh toán cho VPB FC được 08 kỳ với số tiền là 16.480.000 đồng, sau đó thì ngưng không thanh toán kể từ ngày 12/9/2018 đến nay. Như vậy, có cơ sở xác định bà Nguyễn Thị O đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay và lãi hàng tháng mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên, nên yêu cầu khởi kiện của VPB FC là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn VPB FC được chấp nhận, nên bà Nguyễn Thị O phải chịu án phí dân sự số tiền là 1.616.753 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính T.

Buộc bà Nguyễn Thị O phải trả cho Công ty Tài chính T số tiền là 32.335.061 (ba mươi hai triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi mốt) đồng, trong đó nợ gốc: 23.816.321 đồng và nợ lãi: 8.518.740 đồng. Các bên đương sự thi hành bản án tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty Tài chính T cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Thị O còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: bà Nguyễn Thị O chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.616.753 (một triệu sáu trăm mười sáu ngàn bảy trăm năm mươi ba) đồng.

Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 808.377 (tám trăm lẻ tám ngàn ba trăm bảy mươi bảy) đồng, theo Biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0041962 ngày 14/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Công ty Tài chính T, bà Nguyễn Thị O vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15, ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP. *(TK Thúy Loan)*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thạnh